TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 121/2019/HS-ST
Ngày 25 tháng 12 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Quốc**

2. Ông **Hồ Quang Minh**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Trịnh Nga Muội** - Là Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa:*** Ông **Dương Việt Khái** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2019/TLST-HS, ngày 06 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2019, đối với:

Bị cáo: Huỳnh Văn T, sinh năm 1990, tại Cà Mau; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Khóm 4, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Cha: Huỳnh Văn C, sinh năm 1974; Mẹ: Trần Thị L, sinh năm 1971; Anh, chị, em ruột: 03 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1997); Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 tiền án (Ngày 07/8/2017, bị TAND huyện Trần Văn Thời xử phạt 01 năm tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/4/2018, chưa xóa án tích; Ngày 19/9/2018, bị TAND huyện Trần Văn Thời xử phạt 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/3/2019, chưa xóa án tích) Không. Bị bắt trong trường hợp đầu thú ngày 03/11/2019, sau đó khởi tố chuyển tạm giam cho nay (Bị cáo tạm giam có mặt).

Bị hại:

Ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1973 (Có mặt). Trú tại: Khóm 4, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau

Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1968 (vắng mặt). Trú tại: Khóm 6A, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Hữu P, sinh năm 1990 (vắng mặt). Trú tại: Khóm 4, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 13/10/2019, Huỳnh Văn C đến Công an thị trấn Sông Đốc trình báo nội dung: Khoảng 01 giờ cùng ngày, Huỳnh Văn T dùng gạch ống, đoạn kẽm đập xe nhãn hiệu Honda, số loại Wave 110, biển số 69N1-543.61 của Đỗ Hữu P (trú tại khóm 4, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời) hư hỏng đầu xe, kiếng xe, vè xe, mũ sườn xe. Xe này, P mua và đăng ký đứng tên Huỳnh Văn C vào ngày 19/4/2019, giá khoảng 18.000.000 đồng. P bán trả góp lại cho C; C cho T mượn xe để chạy xe ôm kiếm sống. Tài sản hư hỏng được định giá gồm: Mũ chụp đèn phía trước bị nứt (ốp tay lái trước) giá trị 154.000 đồng; kiếng chụp đồng hồ tốc độ condemet bị bể (nắp chụp đồng hồ tốc độ) giá trị 42.515 đồng; Mũ ốp sườn trước bị bể (ốp nhựa trung tâm phải) giá trị 73.700 đồng; bững phía bên phải bị bể (nhìn từ đuôi xe đến đầu xe, cánh yếm phải) giá trị 134.200 đồng; áo xe bên phải bị nứt (nhìn từ đuôi xe đến đầu xe) bộ ốp sườn phải giá trị 216.700 đồng. Mũ ốp sườn phải bị nứt (nhìn từ đuôi xe đến đầu xe) nắp sau tay trái giá trị 74.800 đồng. Kiếng chiếu hậu bên trái bị nứt (nhìn từ đuôi xe đến đầu xe) bộ gương trái giá trị 50.366 đồng. Tổng số tiền là 746.281 đồng. Đêm 30 sáng ngày 31/10/2019, bị cáo T đến nhà của bà Nguyễn Thị G (trú tại khóm 6A, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau) dùng búa thầu đập hư hỏng cửa khung cây, lợp thiếc. Sau đó, lấy đoạn cây ném vào nhà trúng tủ ly làm bể một số tài sản được định giá gồm: 01 tấm thiếc dài 1,90m x rộng 1m, vùng bị thủng hư hỏng kích thước 70cm x 80cm giá trị 142.500 đồng; 02 ly miểng bị bể miệng rộng 7cm x cao 11,2cm (giá 10 ly bằng 80.000 đồng) giá trị 16.000 đồng; 04 ly miểng bị bể miệng rộng 6cm x cao 10cm loại ly nguyên bộ 5 cái và 01 cái ca (giá một bộ bằng 120.000 đồng) giá trị 96.000 đồng; 01 kiếng cửa tủ ly bị bể kích thước 70cm x 70cm x 2 ly giá trị 135.500 đồng; 01 bình cấm hoa bằng sành bị bể miệng miệng rộng 7cm x cao 17cm giá trị 28.000 đồng. Tổng số tiền là 492.500 đồng. Trong đó có hành vi hủy hoại tài sản 06 ly là 122.000 đồng, 01 bình cấm hoa 28.000 đồng, tổng số tiền 140.000 đồng. Hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là 352.500 đồng.

Về vật chứng thu giữ: 02 viên gạch ống bị bể; 01 đoạn sắt kích thước 35cm x 16cm 2cm; 01 tấm thiếc dài 1,9m x 1m vùng hư hỏng kích thước 70cm x 80cm; 06 ly miểng bị bể; 02 kiếng; 01 thanh gỗ kích thước 1,7m x 4cm x 3cm; 01 bình cấm hoa bằng sành bị bể miệng; 01 cây búa thầu dài 30,5cm cán cây.

Tại Cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 04/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Trần Văn Thời truy tố Huỳnh Văn T về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 04/12/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo tố Huỳnh Văn T phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Huỳnh Văn C (là cha ruột bị cáo) không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét; bị hại Nguyễn Thị G đã nhận tiền bồi thường của bị cáo, không có yêu cầu gì khác.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 02 viên gạch ống bị bể; 01 đoạn sắt kích thước 35cm x 16cm 2cm; 01 tấm thiếc dài 1,9m x 1m vùng hư hỏng kích thước 70cm x 80cm; 06 ly miểng bị bể; 02 kiếng; 01 thanh gỗ kích thước 1,7m x 4cm x 3cm; 01 bình cấm hoa bằng sành bị bể miệng; 01 cây búa thầu dài 30,5cm cán cây.

Bị cáo thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát và không tham gia tranh luận.

Bị hại C không tranh luận Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt; về trách nhiệm dân sự thì cũng không có yêu cầu bị cáo bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận vào khoảng 01 giờ, ngày 13/10/2019 (tại khóm 4, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời), bị cáo đã có hành vi dùng gạch, đoạn kẽm đập vào xe mô tô hiệu Wave 110, biển số 69N1-543.61 (đứng tên Đỗ Hữu P) nhưng chủ sở hữu là Huỳnh Văn C (cha ruột bị cáo), làm hư hỏng nhiều bộ phận xe như: Mũ chụp đầu đèn phía trước bị nứt, kiếng chụp đồng hồ bị bể, mũ ốp sườn trước bị bể, bửng phía bên phải bị bể, áo xe bên ngoài bị nứt, mũ ốp sườn phía bên ngoài bị nứt, kiếng chiếu hậu bên trái bị nứt. Tổng trị giá tài sản 746.000 đồng. Ngoài ra, đêm 30 sáng ngày 31/10/2019, tại nhà Nguyễn Thị G (tại khóm 6A, thị trấn

Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời), bị cáo đã có hành vi dùng búa thầu đập và dùng cây ném làm hư hỏng: 01 tấm thiết (kích thước: dài 1,9m x 1m, vùng bị thủng hư hỏng (kích thước: 70cm x 80cm); 01 tấm kiếng của tủ ly (kích thước 70cm70cm x 2 ly); 01 tấm kiếng kệ tủ ly (kích thước 140cm45cm x 2 ly). Tổng trị giá tài sản 352.500 đồng. Do, bị cáo có 02 tiền án về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" chưa được xóa án tích; nay bị cáo tiếp tục phạm tội; lần phạm tội này, bị cáo phạm vào tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", với tình tiết định khung hình phạt "đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của các bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Năm 2009, 2013, bị đưa vào Cơ sở giáo dưỡng tại Cồn Cát với 02 lần (thời hạn 24 tháng có hành vi trộm cắp tài sản, dùng lời lẽ thô tục xúc phạm đến danh dự nhân phẩm của người khác, đánh nhau và gây rối mất trật tự an toàn xã hội), chấp hành xong vào ngày 05/9/2011 và ngày 30/9/2014. Năm 2018, bị Công an thị trấn Sông Đốc xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Các năm: 2016, 2017, 2018, bị TAND huyện Trần Văn Thời xét xử tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", với 02 mức án là 09 tháng tù và mức án 01 năm tù (02 mức án 09 tháng tù chấp hành xong vào ngày 02/12/2016, ngày 26/3/2019, 01 mức án 01 năm tù chấp hành xong vào ngày 01/4/2018). Mặc dù, bị cáo đã được cải tạo, giáo dục về các hành vi vi phạm pháp luật, xong, bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân, mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Lần phạm tội này cần phải có mức hình phạt thật nghiêm, để bị cáo có đủ thời gian nhìn nhận lại bản thân, cũng như để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị thiệt hại không lớn, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; các bị hại có yêu cầu giảm hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng quy định tại: điểm b, h, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xong, xét mức án mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời đề nghị đối với bị cáo từ 09 tháng tù đến 01 năm tù là phù hợp, được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Huỳnh Văn C (là cha ruột bị cáo) không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét; bị hại Nguyễn Thị G đã nhận tiền bồi thường của bị cáo, không có yêu cầu gì khác.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 viên gạch ống bị bể; 01 đoạn sắt kích thước 35cm x 16cm 2cm; 01 tấm thiếc dài 1,9m x 1m vùng hư hỏng kích thước 70cm x 80cm; 06 ly miểng bị bể; 02 kiếng; 01 thanh gỗ kích thước 1,7m x 4cm x 3cm; 01 bình cắm hoa bằng sành bị bể miệng; 01 cây búa thầu dài 30,5cm cán cây. Đây, là tài sản

không còn giá trị sử dụng nên căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng trên.

[6] Các vấn đề khác: Đối với hành vi của bị cáo T hủy hoại tài sản 06 ly là 122.000 đồng, 01 bình cắm hoa 28.000 đồng, tổng số tiền 140.000 đồng của Nguyễn Thị G. Do, tài sản không đủ định lượng cấu thành tội phạm nên Công an huyện Trần Văn Thời xử phạt hành chính, là có cơ sở.

[7] Về thủ tục tố tụng: Nguyễn Thị G (bị hại); Đỗ Hữu P (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) vắng mặt tại phiên tòa và việc vắng mặt của Nguyễn Thị G, Đỗ Hữu P không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án là phù hợp.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Thương phải nộp số tiền 200.000 đồng (án phí hình sự sơ thẩm).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 03/11/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố tịch thu tiêu hủy: 02 viên gạch ống bị bể; 01 đoạn sắt kích thước 35cm x 16cm 2cm; 01 tấm thiếc dài 1,9m x 1m vùng hư hỏng kích thước 70cm x 80cm; 06 ly miểng bị bể; 02 kiếng; 01 thanh gỗ kích thước 1,7m x 4cm x 3cm; 01 bình cắm hoa bằng sành bị bể miệng; 01 cây búa thầu dài 30,5cm cán cây (Vật chứng được Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/12/2019).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Huỳnh Văn T phải nộp số tiền 200.000 đồng (Án phí hình sự sơ thẩm).

4. Án xử sơ thẩm công khai: Bị cáo Huỳnh Văn T; bị hại Huỳnh Văn C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Nguyễn Thị G, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Hữu P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (1b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Bị cáo; các bị hại; NCQLNVLQ(4b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lâm Thành Quang